|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT LONG TRƯỜNG****HỌ TÊN HS: …………………………………………………****LỚP: …………………………….……………………………** | **ÔN TẬP TỔNG HỢP** **NGHỀ LÀM VƯỜN****ĐỀ 3** |

**Câu 1. Cây nhãn là cây có 2 loại hoa chủ yếu:**

a. Hoa lưỡng tính và hoa cái c. Hoa đực và hoa cái

b. Hoa lưỡng tính và hoa dị hình d. Hoa đực và hoa dị hình

**Câu 2. Mô hình vườn rừng chủ yếu ở?**

a. Đồng bằng Bắc bộ b. Đồng bằng Nam Bộ c. Trung du, miền núi d. Vùng ven biển

**Câu 3. Chọn cành chiết, có đường kính gốc cành bằng:**

a. 2,5 – 3,5cm b. 0,5 – 1,5cm c. 2,0 – 2,5cm d. 2,0 – 3,0cm

**Câu 4. Khi thiết kế vườn, chia ra nhiều khu vực, các khu vực này phải:**

a. Độc lập với nhau b. Cùng kích thước c. Cùng diện tích d. Có liên quan với nhau

**Câu 5. Trong kỹ thuật trồng cây nhãn, ở vùng đất đồng bằng có mực nước ngầm cao, trồng cây theo phương pháp trồng nổi có mặt bầu cây cao hơn mặt đất:**

a. Từ (0,2 – 0,4)m b. Từ (10 – 15)cm c. Từ (5 – 6)cm d. Từ (0,5 – 0,6)m

**Câu 6. Trong quy trình thực hành giâm cành, xử lý hom giâm bằng chế phẩm kích thích ra rễ:**

a. Là dung dịch đã pha, nhúng ngập 1 – 2cm gốc cành

b. Là dung dịch đã pha. Thời gian nhúng 15 – 20 giây

c. Là dung dịch đã pha, nhúng ngập 2 – 5cm gốc cành. Thời gian nhúng 15 – 20 giây

d. Là dung dịch đã pha, nhúng ngập 1 – 2cm gốc cành. Thời gian nhúng 5 – 10 giây

**Câu 7. Loại cây nào sau đây dễ ra rễ khi chiết cành:**

a. Táo, hồng đào b. Chanh, cam, táo, hồng đào c. Na, mít, xoài d. Chanh, cam, quýt, bưởi

**Câu 8. Điều nào sau đây là không đúng đối với phương pháp chiết cành:**

a. Cây sớm ra hoa, tạo quả c. Tuổi thọ vườn cây cao vì có rễ cọc ăn sâu

b. Hệ số nhân giống thấp d. Giữ được đặc tính, tính trạng tốt của cây mẹ

**Câu 9. Nhãn là cây ăn quả có rễ cọc ăn sâu từ (2 – 3)m, rễ hút phình to và là dạng:**

a. Rễ có nhiều tuyến trùng sống hội sinh c. Rễ do vi khuẩn sống cộng sinh

b. Rễ có nhiều tế bào lông hút d. Rễ nấm

**Câu 10. Sau khi bón lót vào hố trồng, thời gian đặt cây cam để trồng là:**

a. Một ngày sau đó b. Một tuần sau đó c. Một tháng sau đó d. Nửa tháng sau đó

**Câu 11. Để khắc phục hiện tượng rau quả muối chua bị mềm nhũn “khú”, người ta cần làm gì?**

a. Cho thêm muối c. Cho thêm đường

b. Cho thêm nước lã d. Cho thêm nước cứng (có Canxi)

**Câu 12. Trong quy trình thực hành trồng cam, kích thước hố trồng đối với vùng đồi núi**

a. 80cm x 80cm x 80cm c. 50cm x 50cm x 50cm

b. 60cm x 60cm x 60cm d. 40cm x 40cm x 40cm

**Câu 13. Đặc điểm của chất điều hòa sinh trưởng là:**

a. Sử dụng với một lượng nhiều để có thể thay đổi những đặc trưng về hình thái, sinh lý thực vật và chúng ít di chuyển được trong cây

b. Sử dụng với một lượng ít để có thể thay đổi những đặc trưng về hình thái, sinh lý thực vật và chúng di chuyển được trong cây

c. Sử dụng với một lượng ít để có thể thay đổi những đặc trưng về hình thái, sinh lý thực vật và chúng không di chuyển được trong cây

d. Sử dụng với một lượng nhiều để có thể thay đổi những đặc trưng về hình thái, sinh lý thực vật và chúng không di chuyển được trong cây

**Câu 14. Thiết kế vườn nhằm mục đích:**

a. Giúp cây trồng đề kháng cao với sâu, bệnh c. Tạo năng suất cao, ít chi phí

b. Giúp người làm vườn dễ thực hiện d. Khả thi, tính khoa học và bền vững

**Câu 15. “Bệnh gây hại trên lá, hoa, quả. Trên lá, vết bệnh có màu nâu đỏ sau đó khô làm lá thủng…Trên quả, vết bệnh có đốm đen tròn, lõm xuống làm quả rụng.” Đó là đặc điểm gây hại trên xoài của:**

a. Bệnh sương mai b. Bệnh tổ rồng c. Bệnh nấm phấn trắng d. Bệnh thán thư

**Câu 16. Quy trình thực hành giâm cành, làm luống giâm:**

a. Rộng 60 – 80cm, chiều cao luống 20cm, chiều dài luống 5m

b. Rộng 60 – 80cm, chiều cao luống 40cm, chiều dài luống tùy theo vườn

c. Rộng 60 – 80cm, chiều cao luống 20cm, chiều dài luống tùy theo vườn

d. Rộng 80 – 100cm, chiều cao luống 40cm, chiều dài luống tùy theo vườn

**Câu 17. Cây nhãn sau khi thụ phấn, thụ tinh, bầu nhụy sẽ phát triển thành quả và thường có các đợt rụng quả chính là:**

a. 4 đợt b. 2 đợt c. 3 đợt d. 1 đợt

**Câu 18. Trộn hỗn hợp bó bầu theo tỷ lệ nào?**

a. 2/3 đất với 1/3 mùn c. 1/3 đất với 2/3 mùn

b. 2/3 đất với 1/3 chất kích thích d. 3/4 đất với 1/4 mùn

**Câu 19. Từ khi chiết đến khi có cây giống để trồng, cần khoảng thời gian:**

a. Từ 1 đến 2 năm b. Từ 6 đến 12 tháng c. Từ 3 đến 6 tháng d. Từ 1 đến 2 tháng

**Câu 20. Trong thực hành trồng cam, đối với mỗi hố trồng cần bón với số lượng phân chuồng:**

a. 50kg b. 10kg c. 30kg d. 20kg

**Câu 21. Tại sao không dùng đất sét, đất cát làm chất độn bầu:**

a. Dễ bị ẩm… nên không dùng c. Dễ bị khô, chai cứng… nên không dùng

b. Dễ bị chai cứng… nên không dùng d. Dễ bị khô nên không dùng

**Câu 22. Chất ức chế sinh trưởng được sản xuất ở:**

a. Chồi non b. Quả non c. Lá non d. Cành già

**Câu 23. Cây nhãn có hoa dị hình không có ý nghĩa trong sản xuất bởi vì:**

a. Túi phấn không phát triển và không tung phấn b. Cây có thụ phấn nhưng sau đó rụng quả

c. Túi phấn phát triển nhưng không tung phấn d. Cây có tung phấn nhưng không thụ phấn

**Câu 24. Cây cam trồng vào hố được vun đất nhỏ kín bầu cây, sao cho cổ rễ so với mặt đất là:**

a. Cao hơn từ (10 – 15)cm c. Cao hơn từ (3 – 5)cm

b. Bằng nhau d. Thấp hơn từ (3 –5)cm

**Câu 25. Mục đích của việc bảo quản các sản phẩm rau quả sau khi thu hoạch là:**

a. Giúp cho các sản phẩm dễ sử dụng c. Hạn chế thời gian sử dụng sản phẩm

b. Làm tăng chất lượng sản phẩm d. Làm tăng thời gian sử dụng sản phẩm

**Câu 26. Mô hình thiết kế vườn theo hệ sinh thái VACR bao gồm:**

a. Vườn cây, chuồng trại, ao cá c. Vườn cây, chuồng trại, ao cá, vườn rừng

b. Vườn rừng, ao cá d. Vườn cây, chuồng trại, ao cá, vườn ruộng

**Câu 27. Hãy sắp xếp các bước của quy trình kỹ thuật giâm cành:**

**1. Chuẩn bị nền giâm 2. Xử lý hom giâm 3. Chọn cành để cắt hom giâm**

**4. Cắm hom vào luống (bầu) 5. Phun nước tưới ẩm**

a. 1→ 2→ 3→ 4→ 5 b. 4→ 2→ 3→ 1→ 5 c. 1→ 3→ 2→ 4→ 5 d. 2→ 3→ 1→ 4→ 5

**Câu 28. Độ ẩm thích hợp cho bầu chiết là:**

a. 70 – 80% b. 40 – 65% c. 50 – 60% d. 60 – 65%

**Câu 29. “Bệnh phát triển mạnh vào thời kỳ ngày nắng, đêm lạnh, độ ẩm không khí cao. Khi bệnh xuất hiện, ta thấy các sợi nấm màu trắng mọc thành từng đám như bụi phấn…gây hiện tượng rụng hoa và quả non”. Đó là đặc điểm gây hại trên xoài của:**

a. Bệnh sương mai b. Bệnh tổ rồng c. Bệnh nấm phấn trắng d. Bệnh thán thư

**Câu 30. Phương pháp nhân giống nào có hệ số nhân giống thấp:**

a. Ghép cành b. Giâm cành c. Bằng hạt d. Chiết cành

**Câu 31. Tại sao độ ẩm của bầu chiết không quá cao hoặc quá thấp:**

a. Độ ẩm quá cao làm cho lõi gỗ trên vết khoanh thâm đen, độ ẩm thấp kém ra rễ.

b. Độ ẩm quá cao hay quá thấp làm cho lõi gỗ trên vết khoanh thâm đen.

c. Độ ẩm quá cao hay quá thấp làm cho kém ra rễ.

d. Độ ẩm quá cao làm cho kém ra rễ.

**Câu 32. Nhãn là cây ăn quả có rễ cọc ăn sâu từ (2 – 3)m, rễ ngang tập trung ở tầng đất:**

a. Từ (0 – 70)cm dưới hình chiếu tán cây c. Từ (0 – 20)cm dưới hình chiếu tán cây

b. Từ (0 – 50)cm gần gốc cây d. Từ (40 – 70)cm ngoài tán cây

**Câu 33. “Bệnh do virut và nhện hại gây nên. Bệnh làm cho lá non xoắn lại, héo rụng dần, hoa không nở được”. Đó là đặc điểm gây hại trên nhãn của:**

a. Bệnh sương mai b. Bệnh tổ rồng c. Bệnh nấm phấn trắng d. Bệnh thán thư

**Câu 34. Trong nhân giống cây nhãn với số lượng lớn, được áp dụng kỹ thuật:**

a. Giâm các đoạn cành b. Ghép cây c. Gieo hạt trong bầu đất d. Chiết cây

**Câu 35. Trong thực hành trồng cam, đối với vùng đất chua, mỗi hố trồng cần cải tạo với số lượng vôi:**

a. 0,5kg b. 1kg c. 2kg d. 3kg

**Câu 36. Chất kích thích sinh trưởng được sản xuất ở:**

a. Cơ quan trưởng thành b. Thân, cành đã hóa gỗ c. Lá già d. Lá non, chồi non

**Câu 37. Vùng sinh thái nào sau đây, vườn được bố trí trên đất thổ cư, liền kề nhà ở?**

a. Đồng bằng Bắc bộ c. Đồng bằng Nam Bộ

b. Trung du, miền núi d. Vùng ven biển

**Câu 38. Dưới tác dụng của emzym, sản phẩm rau quả khi thu hoạch vẫn tiếp tục chuyển hóa, dẫn đến hiện tượng rau quả dễ bị thối hỏng, đây là nguyên nhân do:**

a. Cơ học b. Vật lý c. Sinh hóa d. Sinh học

**Câu 39. Nhược điểm nào sau đây là của phương pháp giâm cành:**

a. Không giữ được đặc tính tốt của cây mẹ

b. Qua nhiều thế hệ nếu không thay đổi cây mẹ dễ dẫn đến hiện tượng già hóa

c. Dễ phát sinh nhiều biến dị

d. Lâu ra hoa, quả

**Câu 40. Điều kiện cần thiết cho nền giâm cành:**

a. Nhà ươm có 1 phần mái che kín và 1 phần để ánh sáng trực xạ

b. Trong nhà ươm có đầy đủ ánh sáng trực xạ

c. Trong nhà ươm có mái che kín

d. Trong nhà ươm có mái che thoáng hoặc che lưới PE phản quang để tránh ánh sáng trực xạ.

**Câu 41. Các giống cây nào sau đây rất khó cho ra rễ khi chiết cành:**

a. Táo, bưởi b. Bưởi, xoài c. Mận, ổi d. Táo, hồng

**Câu 42. Chọn cành để chiết phải đạt những yêu cầu sau đây:**

a. Có lá xanh tốt, không có mầm sâu bệnh, có đường kính từ 0,5 – 1,5cm, dài từ 50 – 60cm trở lên.

b. Cành bánh tẻ, không được thời kỳ mang hoa, quả, có lá xanh tốt, không có mầm sâu bệnh.

c. Cành bánh tẻ, không được thời kỳ mang hoa, quả, có đường kính từ 0,5 – 1,5cm, dài từ 50 – 60cm trở lên.

d. Cành bánh tẻ, không được thời kỳ mang hoa, quả, có lá xanh tốt, không có mầm sâu bệnh, có đường kính từ 0,5 – 1,5cm, dài từ 50 – 60cm trở lên.

**Câu 43. “Con cái đẻ trứng dưới vỏ quả, sau 2 – 3 ngày trứng nở thành giòi. Giòi gặm thịt quả và tạo thành những đường hầm trong quả làm thịt quả bị thối rữa. Bổ quả ra thấy có nhiều giòi bên trong”. Đó là đặc điểm gây hại trên xoài của:**

a. Rầy chích hút b. Rệp sáp c. Ruồi đục quả d. Nhện

**Câu 44. Trong kỹ thuật canh tác, độ pH trong đất thích hợp nhất cho cây nhãn là:**

a. pH từ 3,0 – 4,0 b. pH từ 2,0 – 4,5 c. pH từ 4,0 – 8,0 d. pH từ 5,0 – 6,5

**Câu 45. Trong kỹ thuật canh tác, độ ẩm thích hợp nhất cho cây nhãn là:**

a. Độ ẩm từ 85% trở lên c. Độ ẩm từ (60 – 65)%

b. Độ ẩm từ (70 – 80)% d. Độ ẩm từ (50 – 60)%

**Câu 46. Cây nhãn vào thời kỳ cây ra hoa và thời kỳ quả phát triển, cần làm cỏ thường xuyên và:**

a. Thỉnh thoảng tưới một ít c. Tưới nước đầy đủ

b. Xới đất cho tơi xốp d. Không tưới nước

**Câu 47. Trong quy trình thực hành trồng cam, sau khi trồng cây thì gốc cây cần:**

a. Phủ rơm rạ, cỏ khô và không tưới nước c. Phủ rơm rạ, cỏ khô và tưới nước vừa đủ ẩm

b. Không che phủ và tưới nước vừa đủ ẩm d. Phủ rơm rạ, cỏ khô và tưới nước thật nhiều

**Câu 48. Hạn chế sinh trưởng của cây bằng chất ức chế sinh trưởng**

a. Boocđô, M.H, TIBA c. CCC, Vôn-pha-tốc,TIBA

b. CCC, M.H, Bi-58 d. CCC, M.H, TIBA

**Câu 49. Trong các nguyên nhân gây hư hỏng sản phẩm rau, quả thì nguyên nhân nào gây nguy hại nhất:**

a. Cơ học b. Sinh học c. Hóa học d. Lý học

**Câu 50. Để khắc phục hiện tượng nổi váng trên bề mặt trong muối cải chua, người ta thường:**

a. Thêm nước cứng (có Canxi) c. Thay nước khác

b. Cho thêm nước vào d. Cho thêm đường vào

**….HẾT….**